

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ N
TỈNH K**

Bản án số: **40/2025/HS-ST**
Ngày: 05/5/2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ N**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Đình Thanh**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Hoa**

Bà Lê Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trương Công Bình** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N tham gia phiên tòa: Bà **Đào Khánh Ly** - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã N, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2025/TLST-HS ngày 11/03/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2025/QĐXXST-HS ngày 03/4/2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2025/HSST-QĐ ngày 16/4/2025, đối với bị cáo:

Chu Quốc T, sinh năm 1991 tại H; Nơi cư trú: 208 BT, phường D, quận H, thành phố H. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Mạnh T, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm 1962; vợ bà Nguyễn Kim H, sinh năm 1993; con Chu Quốc Đ, sinh năm 2011; con Chu Thùy L, sinh năm 2016; con Chu Linh N, sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 14/5/2024, Tòa án nhân dân quận H, thành phố H ra Quyết định đình chỉ vụ án số 04/2024/HSST-QĐ đối với Chu Quốc T về tội: “*Cố ý gây thương tích*”; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà **Biện Yến N**, sinh năm 2004

Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, thị xã N, tỉnh K.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chu Quốc T là người không có điện thoại để bán nhưng sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook tên “Louis T” đăng các tin, bài bán điện thoại lên trang mạng xã hội. Ngày 16/8/2024, bà Biện Yến N, địa chỉ: Thôn Đ, xã N, thị xã N, tỉnh K sử dụng tài khoản Facebook tên “Biện Yến N” nhắn tin hỏi mua điện thoại Iphone 14 Plus. T nhắn tin, gửi hình ảnh điện thoại Iphone 14 Plus cho bà N qua ứng dụng tin nhắn messenger và thống nhất mua bán với giá 13.500.000đ. T yêu cầu bà N chuyển tiền trước, điện thoại T sẽ gửi bưu điện vào sau, N đồng ý và sử dụng tài khoản ngân hàng TMCP Quân đội MB Bank, số tài khoản 0373382***,

tên chủ tài khoản: BIEN YEN N, chuyển số tiền 13.500.000đ vào tài khoản ngân hàng TMCP Tiên Phong, số tài khoản 02019188***, tên tài khoản: CHU QUOC T. Sau khi nhận được số tiền 13.500.000đ, T không gửi điện thoại cho bà N mà chặn liên lạc và chiếm đoạt số tiền trên. Tại cơ quan Công an, T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Theo bản Cáo trạng số 26/CT-VKS-HS ngày 03/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã N đã truy tố bị cáo Chu Quốc T về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Chu Quốc T từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Chu Quốc T đã bồi thường số tiền 13.500.000đ (Mười ba triệu năm trăm nghìn đồng) cho bị hại bà Biện Yến N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bị hại bà Biện Yến N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, kết luận hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3]. Về nội dung vụ án:

[3.1]. Tại phiên tòa, bị cáo Chu Quốc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã N đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã được xét hỏi tại phiên tòa.

[3.2]. Mặc dù không có điện thoại để bán nhưng bị cáo đã sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook tên “*Louis T*” đăng các tin, bài bán điện thoại lên trang mạng xã hội. Ngày 16/8/2024, bà Biện Yến N sử dụng tài khoản Facebook tên “*Biện Yến N*” nhắn tin hỏi mua điện thoại Iphone 14 Plus và chuyển số tiền 13.500.000đ vào tài khoản ngân hàng TMCP Tiên Phong, số tài khoản 02019188***, tên tài khoản: CHU QUOC T nhưng sau khi nhận được số tiền 13.500.000đ, bị cáo T không gửi điện thoại cho bà N mà lại chặn liên lạc và chiếm đoạt số tiền nêu trên. Hành vi của bị cáo Chu Quốc T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng số 26/CT-VKS-HS ngày 03/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã N đã truy tố bị cáo Chu Quốc T về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3.3]. Đánh giá tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ một cách trái pháp luật; tội phạm lừa đảo trực tuyến đang diễn biến rất phức tạp, xâm phạm đến tài sản, đời sống, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự; bị cáo có nhân thân không tốt. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3.5]. Tuy nhiên, tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại. Do vậy, Hội đồng xét xử cho rằng nên xem xét và giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để bị cáo an tâm cải tạo sớm trở thành công dân tốt và có ích cho xã hội.

[3]. *Về trách nhiệm dân sự*: Tại phiên tòa bị hại bà Biện Yến N vắng mặt, Hội đồng xét xử không xem xét, nếu sau này có yêu cầu sẽ giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[4]. *Về án phí*: Bị cáo Chu Quốc T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174, điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Chu Quốc T.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

* *Xử phạt*: Bị cáo Chu Quốc T **09 (chín) tháng** tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại bà Biện Yến N vắng mặt, Hội đồng xét xử không xem xét, nếu sau này có yêu cầu sẽ giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

Về án phí: Bị cáo Chu Quốc T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh K xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh K;
 - VKSND TX.N;
 - VKSND tỉnh K;
 - Chi cục THADS TX.N;
 - Công an tỉnh K
- (Cơ quan THAHS và phòng HSNV);
- Bị cáo và những người TGT;
 - Lưu HS, AV.

(Đã ký)

Phạm Đình Thanh